

HƯỚNG DẪN**Quy trình đánh giá và phương thức minh chứng kết quả công tác Đoàn,
phong trào thanh thiếu nhi cấp tỉnh trên website chấm điểm
Bộ tiêu chí năm 2021**

Căn cứ Quyết định số 1016-QĐ/TWĐTN-BKT ngày 19/02/2021 về việc ban hành Bộ tiêu chí đánh giá công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi các tỉnh, thành đoàn năm 2021, Quyết định số 1024-QĐ/TWĐTN-BKT ngày 19/02/2021 về việc ban hành Bộ tiêu chí đánh giá công tác đoàn và phong trào thanh niên Cụm đoàn trực thuộc năm 2021, Ban Bí thư Trung ương Đoàn hướng dẫn quy trình đánh giá và phương thức minh chứng kết quả công tác Đoàn, phong trào thanh thiếu nhi cấp tỉnh trên website chấm điểm Bộ tiêu chí năm 2021, cụ thể như sau:

I. TỰ ĐÁNH GIÁ CỦA TỈNH, THÀNH ĐOÀN, ĐOÀN TRỰC THUỘC**1. Thành lập Hội đồng tự đánh giá**

Hội đồng tự đánh giá do Ban Thường vụ tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc thành lập, gồm ít nhất 9 thành viên. Trong đó Chủ tịch Hội đồng là Bí thư Đoàn cấp tỉnh; các thành viên khác là Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ Đoàn cấp tỉnh, đại diện các ban phong trào, Văn phòng, Ủy ban Kiểm tra Đoàn cấp tỉnh, đại diện Đoàn cấp huyện.

Giúp việc cho Hội đồng là Ban Thư ký; số lượng, thành phần, nhân sự Ban Thư ký do Ban Thường vụ Đoàn cấp tỉnh quyết định.

2. Tự đánh giá kết quả

Việc tự đánh giá kết quả, Hội đồng thực hiện theo các bước sau:

- Hội đồng tự đánh giá chỉ đạo Ban Thư ký căn cứ các minh chứng, số liệu, tài liệu, kết quả các nội dung công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi tại địa phương, đơn vị xây dựng dự thảo tóm tắt kết quả tự đánh giá trên website chấm điểm Bộ tiêu chí năm 2021 (*Đánh giá kết quả đạt được ngắn gọn, đủ thông tin về việc triển khai nhiệm vụ. Đánh giá lần lượt theo từng điều kiện chấm điểm cụ thể, đảm bảo theo Bộ tiêu chí năm 2021*).

- Phê duyệt minh chứng trên website chấm điểm Bộ tiêu chí năm 2021 và thông qua kết quả tự đánh giá và chấm điểm:

+ Xem xét bổ sung hoặc lược bỏ và thống nhất phê duyệt các hình ảnh, số liệu, tài liệu minh chứng trên website chấm điểm Bộ tiêu chí năm 2021.

+ Thảo luận, thống nhất đánh giá mức độ đạt được của từng điều kiện và nội dung đánh giá.

3. Gửi hồ sơ tự đánh giá về Trung ương Đoàn

- Sau khi hoàn tất các công việc trên, Chủ tịch Hội đồng tự đánh giá báo cáo kết quả họp Hội đồng với Ban Thường vụ tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc và chỉ đạo hoàn thiện hồ sơ, gửi kết quả tự đánh giá lên website chấm điểm Bộ tiêu chí năm 2021

- Thời hạn gửi hồ sơ tự đánh giá: trước ngày 01/12/2021.

II. ĐÁNH GIÁ THẨM ĐỊNH CỦA CÁC BAN, ĐƠN VỊ TRUNG ƯƠNG ĐOÀN

Đánh giá thẩm định được tiến hành sau khi các tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc tự đánh giá theo hướng dẫn này. Ban Bí thư Trung ương Đoàn quyết định thành lập Tổ công tác chấm điểm Bộ tiêu chí đánh giá công tác đoàn, phong trào thanh thiếu nhi cấp tỉnh năm 2021 do đồng chí Bí thư thường trực Ban Chấp hành Trung ương Đoàn làm Tổ trưởng, 01 đồng chí Bí thư Trung ương Đoàn làm Phó Tổ trưởng và các đồng chí Trưởng hoặc Phó Trưởng ban, đơn vị Trung ương Đoàn làm thành viên. Tổ công tác có trách nhiệm thực hiện việc chấm điểm Bộ tiêu chí đánh giá công tác đoàn, phong trào thanh thiếu nhi cấp tỉnh năm 2021 theo các bước sau:

1. Bước 1: Thẩm định kết quả theo hồ sơ tài liệu tự đánh giá của tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc gửi về Trung ương Đoàn qua website chấm điểm Bộ tiêu chí năm 2021.

- Rà soát lại kết quả chấm điểm tự đánh giá theo hồ sơ, tài liệu minh chứng và báo cáo kết quả hoạt động của tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc trên website chấm điểm.

- Đối chiếu kết quả tự đánh giá với kết quả hoạt động thực tế báo cáo về Trung ương Đoàn theo các lĩnh vực hoạt động của Đoàn do các ban, đơn vị khối phong trào phụ trách.

2. Bước 2: Thẩm định kết quả thực tế tại các tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc (nếu cần thiết).

- Tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc báo cáo, giải trình với đoàn công tác về những nội dung do đoàn công tác đặt ra liên quan đến kết quả tự đánh giá.

- Thẩm định kết quả công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi tại một số cơ sở Đoàn do đoàn công tác đề xuất.

3. Bước 3: Gửi điểm chấm thẩm định sơ bộ cho cơ sở.

- Sau khi có kết quả chấm điểm sơ bộ, Trung ương Đoàn sẽ mở quyền truy cập trong thời gian nhất định để các tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc biết và có ý kiến đối với việc đánh giá, chấm điểm của Trung ương Đoàn (không nhận bổ sung thêm minh chứng).

- Sau khi các tỉnh, thành đoàn, đoàn thuộc có giải trình, Tổ công tác chấm điểm Trung ương Đoàn sẽ xem xét, điều chỉnh kết quả đánh giá, chấm điểm (nếu hợp lý).

4. Bước 4: Hội đồng Thi đua khen thưởng Trung ương Đoàn xem xét, cho ý kiến về kết quả chấm điểm Bộ tiêu chí năm 2021

5. Bước 5: Báo cáo Ban Thường vụ Trung ương Đoàn xem xét, quyết định danh hiệu thi đua năm 2021 đối với các tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc.

** Lưu ý: Tùy thuộc kết quả tự đánh giá của cấp tỉnh và kết quả thẩm định bước 1, Ban Bí thư Trung ương Đoàn sẽ quyết định việc có thực hiện thẩm định ở bước 2 hay không.*

III. NGUYÊN TẮC CHẤM ĐIỂM

1. Nguyên tắc chấm điểm thẩm định

- Chỉ chấm điểm thẩm định đối với các tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc đã gửi đầy đủ hồ sơ tự đánh giá theo quy định trên website chấm điểm Bộ tiêu chí năm 2021.

- Đảm bảo khách quan, trung thực của các tài liệu, số liệu do Hội đồng tự đánh giá của tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc đã báo cáo trong hồ sơ kết quả tự đánh giá và không được thay đổi sau khi đã đưa lên website chấm điểm theo thời hạn quy định.

- Quá trình chấm điểm thẩm định: Nếu điểm tự đánh giá của từng nội dung đánh giá cao hơn hoặc thấp hơn mức đạt được theo điều kiện chấm điểm tương ứng với số liệu và minh chứng cho nội dung đánh giá (căn cứ trên hồ sơ của tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc đã báo cáo và kết quả thẩm định thực tế nếu có) sẽ được chấm lại cho phù hợp với mức độ đạt được.

2. Nguyên tắc chấm điểm hoạt động đăng cai, sáng tạo

Tổng số điểm tối đa dành cho việc đăng cai các hoạt động, hội nghị của Trung ương Đoàn và các mô hình, hoạt động, giải pháp sáng tạo chiếm 10% tổng số điểm Bộ tiêu chí năm 2021, cụ thể là **50 điểm**. Đối với 04 đơn vị Cụm đoàn trực thuộc là **40 điểm**.

Nguyên tắc chấm điểm đăng cai, sáng tạo được xác định như sau:

- Đoàn cấp tỉnh có đăng cai các hoạt động do Ban Bí thư Trung ương Đoàn chỉ đạo được chấm 05 điểm/1 hoạt động. Điểm tối đa đối với các hoạt động đăng cai là **15 điểm**.

- Đoàn cấp tỉnh có mô hình, hoạt động, giải pháp mới, sáng tạo thực hiện ở địa phương, đơn vị, đem lại hiệu quả thiết thực được chấm 05 điểm/1 mô hình, giải pháp được Trung ương Đoàn công nhận. Điểm tối đa đối với các mô hình, hoạt động, giải pháp là **50 điểm**. Đối với 04 đơn vị Cụm đoàn trực thuộc là **40 điểm**.

** Lưu ý:*

- Tổng điểm của cả hoạt động đăng cai và các mô hình, hoạt động, giải pháp mới, sáng tạo tối đa là 50 điểm.

- Đối với các tỉnh, thành đoàn trong năm không đăng cai các hoạt động, hội nghị của Trung ương Đoàn nhưng có từ 10 mô hình, hoạt động, giải pháp sáng tạo trở lên được Hội đồng thi đua, khen thưởng Trung ương Đoàn công nhận thì vẫn được chấm tối đa 50/50 điểm đăng cai, sáng tạo.

- Việc đăng cai các hội nghị tập huấn, bồi dưỡng, hội nghị giao ban Cụm của Trung ương Đoàn không được tính điểm đăng cai.

- Mô hình, hoạt động, giải pháp mới, sáng tạo phải do tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc chỉ đạo thực hiện, mang lại hiệu quả thiết thực, có sức lan tỏa rộng trong toàn tỉnh hoặc toàn Đoàn.

Căn cứ kết quả đăng cai các hoạt động và triển khai các mô hình, giải pháp mới, Đoàn cấp tỉnh lập báo cáo đề xuất điểm đăng cai, sáng tạo (theo mẫu). Hội đồng tự chấm điểm của cấp tỉnh chỉ được phép lựa chọn giới thiệu tối đa 20 mô hình, giải pháp mới.

Các ban, đơn vị Trung ương Đoàn thẩm định và đề xuất mức điểm đăng cai, sáng tạo với Tổ công tác chấm điểm, Hội đồng thi đua, khen thưởng Trung ương Đoàn trước khi trình Ban Thường vụ Trung ương Đoàn xem xét quyết định.

3. Quy định việc trừ điểm, hạ bậc thi đua hoặc không xem xét xếp loại thi đua

Trong quá trình chấm điểm thẩm định, Ban Bí thư Trung ương Đoàn và Hội đồng thi đua, khen thưởng Trung ương Đoàn sẽ xem xét, quyết định trừ điểm hoặc đề nghị Ban Thường vụ Trung ương Đoàn hạ bậc thi đua, không xếp loại thi đua đối với các tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc có một trong các vi phạm sau:

3.1. Các trường hợp bị trừ điểm:

- Triển khai chương trình, dự án từ nguồn vốn của Trung ương Đoàn chậm: trừ 05 điểm/chương trình, dự án.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo trong hệ thống Đoàn TNCS Hồ Chí Minh không đúng quy định: trừ 01 điểm/01 báo cáo (báo cáo tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, báo cáo chuyên đề).

- Chậm nộp đoàn phí về Trung ương Đoàn theo quy định và hướng dẫn: trừ 10 điểm.

- Các đơn vị có minh chứng bằng hình ảnh không phù hợp, không đúng thời điểm với việc tổ chức hoạt động của đơn vị: trừ 05 điểm/01 hình ảnh.

3.2. Các trường hợp bị trừ điểm và xem xét hạ bậc thi đua

- Triển khai chương trình, dự án từ nguồn vốn của Trung ương Đoàn có sai phạm: trừ 10 điểm và xem xét hạ bậc thi đua (nếu cần thiết).

- Các đơn vị làm giả minh chứng: trừ 10 điểm/01 minh chứng và xem xét hạ bậc thi đua (nếu cần thiết).

3.3. Trường hợp bị hạ bậc thi đua hoặc không xem xét xếp loại thi đua

- Vi phạm quy định theo Quy chế Thi đua - Khen thưởng của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

IV. PHƯƠNG THỨC GỬI TÀI LIỆU MINH CHỨNG BỘ TIÊU CHÍ NĂM 2021

1. Tài liệu, hình ảnh, đường link minh chứng được gửi thông qua website chấm điểm Bộ tiêu chí năm 2021:

<https://btc.doanthanhvien.vn/login>

hoặc: <http://doanthanhvien.vn/>, vào mục “Bộ Tiêu chí” trên thanh menu để truy cập vào website chấm điểm Bộ tiêu chí.

(Lưu ý: Các tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc sẽ đăng ký địa chỉ email công vụ của đơn vị với Ban Kiểm tra Trung ương Đoàn qua đường link: https://docs.google.com/spreadsheets/d/1pCxN8Bbx0yqLCE4Ab02aILC6A9grHdAr_5On8O49EKM/edit?usp=sharing để được cấp tài khoản, mật khẩu truy cập website chấm điểm Bộ tiêu chí 2021).

2. Sau mỗi hoạt động, các đơn vị tập hợp tài liệu, hình ảnh, đường link minh chứng và tải lên website chấm điểm, không nhất thiết chờ đến cuối năm mới cập nhật tài liệu, hình ảnh, minh chứng...

V. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

Ban Bí thư Trung ương Đoàn phân công các ban, đơn vị khối phong trào Trung ương Đoàn theo dõi quá trình thu thập minh chứng và tự đánh giá của các tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc để phục vụ việc thẩm định theo các nội dung đánh giá, cụ thể như sau:

1. Đối với Bộ tiêu chí cấp tỉnh năm 2021:

- Ban Tổ chức: Nội dung đánh giá số 16, 17, 18, 21.

- Ban Kiểm tra: Nội dung đánh giá số 19.

- Ban Tuyên giáo: Nội dung số 01, 05, 08; các điều kiện chấm điểm số 1,2,3,4,5,6,7,8 của Nội dung đánh giá số 02; các điều kiện chấm điểm số 1,2,3,4 của Nội dung đánh giá số 3; các điều kiện chấm điểm số 1,2 của Nội dung đánh giá số 4; điều kiện chấm điểm số 7 của Nội dung đánh giá số 11.

- Ban Thanh niên nông thôn: các điều kiện chấm điểm số 1,2,3,7,8,9,10,11,12 của Nội dung đánh giá số 6; điều kiện chấm điểm số 3 của Nội dung đánh giá số 7; các điều kiện chấm điểm số 7,8,9 của Nội dung đánh giá số 10.

- Ban Thanh niên công nhân và đô thị: điều kiện chấm điểm số 4,5,6,18 của Nội dung đánh giá số 6; các điều kiện chấm điểm số 1,4,5,7,8,9,10 của Nội dung đánh giá số 7; điều kiện chấm điểm số 11 của Nội dung đánh giá số 9; điều kiện

chấm điểm số 6 của Nội dung đánh giá số 10; điều kiện chấm điểm số 5,6 của Nội dung đánh giá số 11.

- Ban Thanh niên xung phong: điều kiện chấm điểm số 5,6 của Nội dung đánh giá số 3.

- Ban Đoàn kết tập hợp thanh niên: Nội dung đánh giá số 20; điều kiện chấm điểm số 4 của Nội dung đánh giá số 4; điều kiện chấm điểm số 13,19,20 của Nội dung đánh giá số 6; các điều kiện chấm điểm số 1,2,3,4,5 của Nội dung đánh giá số 10; điều kiện chấm điểm số 2 của Nội dung đánh giá số 11.

- Ban Công tác thiếu nhi: Nội dung đánh giá số 12, 13.

- Ban Thanh niên trường học: điều kiện chấm điểm số 9 của Nội dung đánh giá số 2; điều kiện chấm điểm số 3 của Nội dung đánh giá số 4; các điều kiện chấm điểm số 14,15,16,17 của Nội dung đánh giá số 6; các điều kiện chấm điểm số 2,6,11 của Nội dung đánh giá số 7; các điều kiện chấm điểm số 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10 của Nội dung đánh giá số 9; các điều kiện chấm điểm số 10,11,12 của Nội dung đánh giá số 10; các điều kiện chấm điểm số 1,3,4 của Nội dung đánh giá số 11

- Ban Quốc tế: Nội dung đánh giá số 14, 15.

2. Đối với Bộ tiêu chí Ban Thanh niên Quân đội:

- Ban Tổ chức: Nội dung đánh giá số 15, 16, 17, 20.

- Ban Kiểm tra: Nội dung đánh giá số 18.

- Ban Tuyên giáo: Nội dung đánh giá số 2, 4, 5, 8; các điều kiện chấm điểm số 1,2,3,4,6 của Nội dung đánh giá số 1; các điều kiện chấm điểm số 1,2,3,4,5 của Nội dung đánh giá số 3.

- Ban Thanh niên nông thôn: các điều kiện chấm điểm số 1,5,6,7,8,9 của Nội dung đánh giá số 6; các điều kiện chấm điểm số 3,4 của Nội dung đánh giá số 10.

- Ban Thanh niên công nhân và đô thị: các điều kiện chấm điểm số 2,3,4 của Nội dung đánh giá số 6; các điều kiện chấm điểm số 1,2,3,4,5,6,7 của Nội dung đánh giá số 7; điều kiện chấm điểm số 9,10,11 của Nội dung đánh giá số 9; điều kiện chấm điểm số 4 của Nội dung đánh giá số 11.

- Ban Thanh niên xung phong: điều kiện chấm điểm số 6 của Nội dung đánh giá số 3.

- Ban Đoàn kết tập hợp thanh niên: Nội dung đánh giá số 19; điều kiện chấm điểm số 10,11,15 của Nội dung đánh giá số 6; các điều kiện chấm điểm số 1,2 của Nội dung đánh giá số 10.

- Ban Công tác thiếu nhi: các điều kiện chấm điểm số 12.

- Ban Thanh niên trường học: điều kiện chấm điểm số 5 của Nội dung đánh giá số 1; điều kiện chấm điểm số 12,13,14 của Nội dung đánh giá số 6; các điều kiện chấm điểm số 8,9,10 của Nội dung đánh giá số 7; các điều kiện chấm điểm

số 1,2,3,4,5,6,7,8 của Nội dung đánh giá số 9; điều kiện chấm điểm số 1,2,3 của Nội dung đánh giá số 11.

- Ban Quốc tế: Nội dung đánh giá số 13, 14.

3. Đối với Bộ tiêu chí Đoàn Thanh niên Bộ Công an:

- Ban Tổ chức: Nội dung đánh giá số 15, 16, 17, 20.

- Ban Kiểm tra: Nội dung đánh giá số 18.

- Ban Tuyên giáo: Nội dung đánh giá số 1, 4, 5, 8; các điều kiện chấm điểm số 1,2,3,4,5,6 của Nội dung đánh giá số 2; các điều kiện chấm điểm số 1,2,3,4 của Nội dung đánh giá số 3.

- Ban Thanh niên nông thôn: các điều kiện chấm điểm số 1,5,6,7,8,9 của Nội dung đánh giá số 6.

- Ban Thanh niên công nhân và đô thị: các điều kiện chấm điểm số 2,3,4 của Nội dung đánh giá số 6; các điều kiện chấm điểm số 1,4,5,6,7,9,10,11 của Nội dung đánh giá số 7; điều kiện chấm điểm số 7 của Nội dung đánh giá số 9; điều kiện chấm điểm số 5 của Nội dung đánh giá số 10; điều kiện chấm điểm số 1 của Nội dung đánh giá số 11;

- Ban Thanh niên xung phong: điều kiện chấm điểm số 5 của Nội dung đánh giá số 3.

- Ban Đoàn kết tập hợp thanh niên: Nội dung đánh giá số 19; điều kiện chấm điểm số 10,11 của Nội dung đánh giá số 6; các điều kiện chấm điểm số 1,3,4 của Nội dung đánh giá số 10.

- Ban Công tác thiếu nhi: các điều kiện chấm điểm số 12.

- Ban Thanh niên trường học: điều kiện chấm điểm số 7 của Nội dung đánh giá số 2; điều kiện chấm điểm số 12,13,14 của Nội dung đánh giá số 6; các điều kiện chấm điểm số 2,3,8 của Nội dung đánh giá số 7; các điều kiện chấm điểm số 1,2,3,4,5,6 của Nội dung đánh giá số 9; điều kiện chấm điểm số 2 của Nội dung đánh giá số 10; điều kiện chấm điểm số 2,3,4,5 của Nội dung đánh giá số 11.

- Ban Quốc tế: Nội dung đánh giá số 13, 14.

4. Đối với Bộ tiêu chí Đoàn Khối các Cơ quan Trung ương:

- Ban Tổ chức: Nội dung đánh giá số 15, 16, 17, 20.

- Ban Kiểm tra: Nội dung đánh giá số 18.

- Ban Tuyên giáo: Nội dung đánh giá số 1, 4, 5, 8; các điều kiện chấm điểm số 1,2,3,4,5,6,7 của Nội dung đánh giá số 2; các điều kiện chấm điểm số 1,2,3,4 của Nội dung đánh giá số 3

- Ban Thanh niên nông thôn: các điều kiện chấm điểm số 1,6,7,8,9,10 của Nội dung đánh giá số 6.

- Ban Thanh niên công nhân và đô thị: các điều kiện chấm điểm số 2,3,4,5 của Nội dung đánh giá số 6; các điều kiện chấm điểm số 1,2,3,5,6,7,8 của Nội

dung đánh giá số 7; điều kiện chấm điểm số 5,6 của Nội dung đánh giá số 9; điều kiện chấm điểm số 3 của Nội dung đánh giá số 10.

- Ban Thanh niên xung phong: điều kiện chấm điểm số 5,6 của Nội dung đánh giá số 3.

- Ban Đoàn kết tập hợp thanh niên: Nội dung đánh giá số 19; điều kiện chấm điểm số 11,12 của Nội dung đánh giá số 6; các điều kiện chấm điểm số 4,5,6,7,8 của Nội dung đánh giá số 10.

- Ban Công tác thiếu nhi: các điều kiện chấm điểm số 12.

- Ban Thanh niên trường học: Nội dung đánh giá số 11; điều kiện chấm điểm số 8 của Nội dung đánh giá số 2; điều kiện chấm điểm số 13,14 của Nội dung đánh giá số 6; các điều kiện chấm điểm số 4,9,10 của Nội dung đánh giá số 7; các điều kiện chấm điểm số 1,2,3,4 của Nội dung đánh giá số 9; điều kiện chấm điểm số 1,2 của Nội dung đánh giá số 10;

- Ban Quốc tế: Nội dung đánh giá số 13, 14.

5. Đối với Bộ tiêu chí Đoàn Khối Doanh nghiệp Trung ương:

- Ban Tổ chức: Nội dung đánh giá số 15, 16, 17, 20.

- Ban Kiểm tra: Nội dung đánh giá số 18.

- Ban Tuyên giáo: Nội dung đánh giá số 1, 4, 5, 8; các điều kiện chấm điểm số 1,2,3,4,5,6,7 của Nội dung đánh giá số 2; các điều kiện chấm điểm số 1,2,3,4 của Nội dung đánh giá số 3

- Ban Thanh niên nông thôn: các điều kiện chấm điểm số 1,8,9,10,11,12 của Nội dung đánh giá số 6.

- Ban Thanh niên công nhân và đô thị: các điều kiện chấm điểm số 2,3,4,5,6,7 của Nội dung đánh giá số 6; các điều kiện chấm điểm số 1,3,4,5,6,7,8 của Nội dung đánh giá số 7; điều kiện chấm điểm số 7,8 của Nội dung đánh giá số 9; điều kiện chấm điểm số 3,4,5 của Nội dung đánh giá số 10; các điều kiện chấm điểm số 4,5 của Nội dung đánh giá số 11.

- Ban Thanh niên xung phong: điều kiện chấm điểm số 5,6 của Nội dung đánh giá số 3.

- Ban Đoàn kết tập hợp thanh niên: Nội dung đánh giá số 19; điều kiện chấm điểm số 13,14 của Nội dung đánh giá số 6; các điều kiện chấm điểm số 6,7,8 của Nội dung đánh giá số 10.

- Ban Công tác thiếu nhi: các điều kiện chấm điểm số 12.

- Ban Thanh niên trường học: điều kiện chấm điểm số 8 của Nội dung đánh giá số 2; điều kiện chấm điểm số 15,16 của Nội dung đánh giá số 6; các điều kiện chấm điểm số 2,9,10 của Nội dung đánh giá số 7; các điều kiện chấm điểm số 1,2,3,4,5,6 của Nội dung đánh giá số 9; điều kiện chấm điểm số 1,2 của Nội dung đánh giá số 10; các điều kiện chấm điểm số 1,2,3 của Nội dung đánh giá số 11.

- Ban Quốc tế: Nội dung đánh giá số 13, 14.

6. Phân công chấm điểm trừ:

- Văn phòng Trung ương Đoàn: Triển khai chương trình, dự án từ nguồn vốn của Trung ương Đoàn chậm, có sai phạm; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo trong hệ thống Đoàn TNCS Hồ Chí Minh không đúng quy định; chậm nộp đoàn phí về Trung ương Đoàn theo quy định và hướng dẫn; vi phạm quy định theo Quy chế Thi đua - Khen thưởng của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

- Ban Thanh niên Xung phong: Triển khai chương trình, dự án từ nguồn vốn của Trung ương Đoàn chậm, có sai phạm.

- Các ban phong trào, Văn phòng trung ương Đoàn: Các đơn vị có minh chứng bằng hình ảnh không phù hợp, không đúng thời điểm với việc tổ chức hoạt động của đơn vị; các đơn vị làm giả minh chứng.

Ban Bí thư Trung ương Đoàn đề nghị các tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc, các ban, đơn vị Trung ương Đoàn căn cứ Hướng dẫn này để chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc đánh giá công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi cấp tỉnh theo Bộ tiêu chí năm 2021. Những vấn đề vướng mắc trao đổi trực tiếp với Ban Kiểm tra Trung ương Đoàn (đồng chí Vũ Văn Chúc, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đoàn, Phó trưởng Ban, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương Đoàn. Email: vuchuctwd@gmail.com; Điện thoại: 0966 818 236).

TM. BAN BÍ THƯ TRUNG ƯƠNG ĐOÀN
BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW Đoàn;
- Các ban, đơn vị khối phong trào TW Đoàn;
- Các tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc;
- Lưu BKT, VP.



Bùi Quang Huy

MẪU VIẾT BÁO CÁO ĐỀ XUẤT ĐIỂM THƯỜNG, SÁNG TẠO

I. BÁO CÁO KẾT QUẢ ĐĂNG CAI CÁC HOẠT ĐỘNG, HỘI NGHỊ CỦA TRUNG ƯƠNG ĐOÀN

Tổng số hoạt động, hội nghị đăng cai trong năm 2021: ...

1. Hoạt động, hội nghị số 1:

- Tên hoạt động, hội nghị
- Thời gian, địa điểm cụ thể
- Quy mô, phạm vi ảnh hưởng

2. Hoạt động, hội nghị số 2:

- Tên hoạt động, hội nghị
- Thời gian, địa điểm cụ thể
- Quy mô, phạm vi ảnh hưởng

3. Hoạt động, hội nghị số 3:

- Tên hoạt động, hội nghị
- Thời gian, địa điểm cụ thể
- Quy mô, phạm vi ảnh hưởng

** Lưu ý: Mỗi hoạt động, hội nghị được tính tối đa 05 điểm.*

II. CÁC MÔ HÌNH, HOẠT ĐỘNG, GIẢI PHÁP MỚI, SÁNG TẠO LẦN ĐẦU THỰC HIỆN Ở ĐỊA PHƯƠNG, ĐƠN VỊ ĐEM LẠI HIỆU QUẢ THIẾT THỰC

Tổng số mô hình, hoạt động, giải pháp:/số lĩnh vực công tác Đoàn

1. Mô hình, hoạt động, giải pháp số 1:

1.1. Tên mô hình, hoạt động, giải pháp

**1.2. Thuộc lĩnh vực công tác Đoàn nào (Ban, đơn vị Trung ương Đoàn
phụ trách):**

- Tổ chức xây dựng Đoàn (Ban Tổ chức).
- Công tác kiểm tra, giám sát (Ban Kiểm tra).
- Công tác tuyên truyền, giáo dục của Đoàn (Ban Tuyên giáo).
- Phong trào thanh niên Nông thôn và các hoạt động bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, dịch bệnh, ứng phó biến đổi khí hậu và vệ sinh an toàn thực phẩm (Ban Thanh niên Nông thôn).

- Phong trào thanh niên trong đối tượng thanh niên công nhân, công chức, viên chức, đô thị; công tác tư vấn, hướng nghiệp, dạy nghề, giới thiệu việc làm cho thanh niên (Ban Thanh niên Công nhân và Đô thị).

- Công tác hỗ trợ, giúp đỡ người có công, cựu TNXP (Ban Thanh niên Xung phong).

- Công tác mở rộng mặt trận đoàn kết, tập hợp thanh niên (Ban Đoàn kết tập hợp Thanh niên).

- Công tác phụ trách Đội TNTP Hồ Chí Minh, chăm sóc, giáo dục thiếu niên, nhi đồng (Ban Công tác Thiếu nhi).

- Công tác Đoàn, Hội trong Trường học và phong trào thanh niên học sinh, sinh viên và Chương trình Tiếp sức mùa thi, Chiến dịch Mùa hè xanh, Chiến dịch Hoa phượng đỏ 2021 (Ban Thanh niên Trường học).

- Công tác Quốc tế Thanh niên và Chiến dịch Hành Quân xanh trong thanh niên khối lực lượng vũ trang 2021 (Ban Quốc tế).

- Công tác Văn phòng (Văn phòng).

1.3. Mô tả chi tiết mô hình, hoạt động, giải pháp:

- Nội dung mô hình, hoạt động, giải pháp (*Nêu, mô tả chi tiết về mô hình, hoạt động, giải pháp; chú ý các mô hình, hoạt động, giải pháp phải chứng minh được là lần đầu tiên áp dụng tại địa phương, đơn vị và thực sự đem lại hiệu quả cao trong công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi*).

- Quy mô, phạm vi ảnh hưởng của mô hình, hoạt động, giải pháp.

- Kết quả của mô hình, hoạt động, giải pháp (*Nêu lên được giá trị làm lợi của mô hình hoặc nhân rộng được bao nhiêu mô hình khác; các hoạt động, giải pháp đem lại kết quả gì cho công tác đoàn của địa phương, đơn vị; bao nhiêu đoàn viên thanh niên, các cấp được hưởng lợi từ mô hình, hoạt động, giải pháp...*).

- Hình ảnh mô hình, hoạt động (*Nhìn rõ được ngày tháng năm, địa điểm của mô hình, hoạt động. Đối với mô hình, hoạt động không có phong nền thì phải thể hiện được ngày, giờ chụp ảnh trên góc của ảnh*).

1.4. Những khó khăn còn vướng mắc khi thực hiện mô hình, hoạt động, giải pháp và biện pháp khắc phục trong thời gian tới.

2. Mô hình, hoạt động, giải pháp số 2:

...

...
